TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2022/HC-PT
Ngày: 31/5/2022
V/v Khiếu kiện hành vi hành chính, quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, chứng thực và giải quyết tố cáo

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thúy Bình;

Ông Hồ Sỹ Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc – Thẩm tra viên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử công khai vụ án Hành chính thụ lý số 464/2020/TLPT-HC ngày 10 tháng 9 năm 2020 về việc "Khiếu kiện hành vi hành chính, quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, chứng thực và giải quyết tố cáo", do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2020/HC-ST ngày 22/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4438/2022/QĐ-PT ngày 16 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

**** Người khởi kiện:*** Bà Nguyễn Lệ M; địa chỉ: Số 16 PM1, đường PTM, phường DK, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Triệu Hạnh H – Văn phòng luật sư TH thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang; có mặt.

**** Người bị kiện:***

- UBND thị trấn ĐM và Chủ tịch UBND thị trấn ĐM, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nghiêm Xuân U – Phó Chủ tịch UBND thị trấn ĐM; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Chủ tịch UBND huyện CL, tỉnh Lạng Sơn - Ông Vi Nông T; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND huyện CL, tỉnh Lạng Sơn: Bà Vi Thị Ngọc A – Phó Trưởng phòng Tư pháp huyện CL, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn – Ông Hồ Tiến T; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn: Ông Nguyễn Minh C; địa chỉ: Số nhà 41, ngõ 85 phố M, khối 9, phường TT, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Nguyễn Vi N, nguyên công chức Tư pháp – Hộ tịch UBND thị trấn ĐM, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn (hiện đang công tác tại Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Ông Nghiêm Xuân U – Phó Chủ tịch UBND thị trấn ĐM, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23-12-2019, bản tự khai và ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Lệ M trình bày:

Cụ Nguyễn Thị Tý, là bà nội của bà Nguyễn Lệ M, được UBND huyện CL cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 21-8-2003 đối với thửa đất số 4, tờ bản đồ số 24b, diện tích 178,5m^2, tại khu Hòa Bình II, thị trấn ĐM, huyện CL. Năm 2009, cụ Nguyễn Thị Tý đã thực hiện thủ tục tách thửa đất số 4 thành hai thửa, một phần vẫn giữ số hiệu là thửa số 4, diện tích 99,7m^2, một phần là thửa số 56, diện tích 78,8m^2 để cho cháu là bà Mạc Thị Huệ và bà Nguyễn Lệ M. Ngày 08-10-2009, bà Mạc Thị Huệ và bà Nguyễn Lệ M cùng được UBND huyện CL cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong đó, bà Nguyễn Lệ M được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 56, số vào sổ 01661, Quyết định số 2317/QĐ-UBND(H) (thửa đất số 56).

Trong thời gian từ ngày 29-6-2018 đến ngày 24-12-2018, bà Nguyễn Lệ M nhiều lần đến UBND thị trấn ĐM, huyện CL để nộp hồ sơ yêu cầu chứng thực hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất số 56, cho bên nhận chuyển nhượng là ông Trần Anh Tuấn và bà Nguyễn Thị Nhàn (hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất). Tuy nhiên, UBND thị trấn ĐM, trực tiếp là bà Nguyễn Vi N, là người thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận "một cửa" của UBND thị trấn ĐM đã không tiếp nhận hồ sơ.

UBND thị trấn ĐM không chứng thực hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất do bà Nguyễn Lệ M nộp.

Ngày 27-12-2018, bà Nguyễn Lệ M có đơn tố cáo bà Nguyễn Vi N và ông Trương Công Mậu, là cán bộ Tư pháp - Hộ tịch của UBND thị trấn ĐM về hành vi sử dụng tài liệu bất hợp pháp, giả mạo để từ chối tiếp nhận để chứng thực hồ

sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất; đồng thời có hành vi yêu cầu bà Nguyễn Lệ M trả cho ông Lê Văn Ngọc, là chồng cũ của bà Nguyễn Lệ M số tiền 140.000.000 đồng, có dấu hiệu cưỡng đoạt tài sản;

Ngày 30-01-2019, Chủ tịch UBND thị trấn ĐM ban hành Công văn số 26/UBND về việc trả lời, thụ lý giải quyết đơn tố cáo của công dân. Tuy nhiên, do quy trình giải quyết tố cáo được thực hiện không đúng quy định nên ngày 12-02-2019, Chủ tịch UBND thị trấn ĐM ban hành Thông báo số 08/TB-UBND về việc thu hồi Công văn số 26/UBND nói trên. Ngày 21-3-2019, Chủ tịch UBND thị trấn ĐM ban hành và gửi cho bà Nguyễn Lệ M Thông báo số 15/TB-UBND về việc Thông báo kết quả giải quyết tố cáo, với nội dung bà Nguyễn Lệ M tố cáo bà Nguyễn Vi N và ông Trương Công Mậu là không có căn cứ;

Ngày 04-4-2019, theo đơn của bà Lê Hồng Thư, là người được ông Lê Văn Ngọc ủy quyền, UBND thị trấn ĐM đã tiến hành hòa giải tranh chấp đất đai giữa bà Lê Hồng Thư với bà Nguyễn Lệ M và bà Mạc Thị Huệ, nội dung liên quan đến hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 04-02-2005, giữa cụ Nguyễn Thị Tý và ông Lê Văn Ngọc, thửa đất chuyển nhượng là thửa số 4, tờ bản đồ 24b; ngày 03-5-2019, theo đơn của bà Nguyễn Thị Đức, là con gái của cụ Nguyễn Thị Tý, UBND thị trấn ĐM tiến hành hòa giải tranh chấp đất đai giữa bà Nguyễn Thị Đức và bà Nguyễn Lệ M, bà Mạc Thị Huệ, liên quan đến yêu cầu chia thừa kế quyền sử dụng thửa đất số 4, tờ bản đồ số 24b.

Không đồng ý với kết quả giải quyết tố cáo của Chủ tịch UBND thị trấn ĐM, ngày 29-4-2019, bà Nguyễn Lệ M có đơn tố cáo tiếp, gửi đến Chủ tịch UBND huyện CL. Trong buổi làm việc với Thanh tra huyện CL ngày 23-5-2019 và đơn kiến nghị sửa đổi, bổ sung biên bản ngày 27-5-2019, bà Nguyễn Lệ M xác định nội dung tố cáo, gồm tố cáo bà Nguyễn Vi N có hành vi, thái độ tiếp công dân không đúng mực; từ chối tiếp nhận hợp đồng để làm thủ tục chứng thực hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất; có hành vi nhũng nhiễu, gợi ý đòi 140.000.000 đồng; tố cáo ông Phùng Văn Nghĩa, Chủ tịch UBND thị trấn ĐM có hành vi đồng tình với bà Nguyễn Vi N, không chứng thực hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất; bao che cho sai phạm của bà Nguyễn Vi N; ban hành các văn bản giải quyết tố cáo không đúng quy định, xúc phạm quyền lợi của công dân; tổ chức hai buổi hòa giải tranh chấp đất đai trái pháp luật.

Sau khi thụ lý đơn tố cáo và tiến hành xác minh, ban hành Kết luận nội dung tố cáo, ngày 10-9-2019, Chủ tịch UBND huyện CL ban hành và gửi cho bà Nguyễn Lệ M Thông báo số 378/TB-UBND, về việc thông báo kết luận nội dung tố cáo đối với ông Phùng Văn Nghĩa. Trong đó kết luận nội dung tố cáo ông Phùng Văn Nghĩa đồng tình với bà Nguyễn Vi N không chứng thực hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, có hành vi bao che cho sai phạm của bà Nguyễn Vi N là không có cơ sở; nội dung tố cáo ông Phùng Văn Nghĩa ban hành văn bản giải quyết tố cáo không đúng quy định, xúc phạm quyền lợi công dân

đúng một phần; nội dung tố cáo ông Phùng Văn Nghĩa tổ chức hai buổi hòa giải tranh chấp đất đai trái pháp luật, xâm phạm quyền lợi công dân là không có cơ sở.

Cùng ngày, Chủ tịch UBND huyện CL ban hành và gửi cho bà Nguyễn Lệ M Thông báo số 379/TB-UBND, về việc thông báo kết luận nội dung tố cáo đối với bà Nguyễn Vi N, cụ thể, nội dung tố cáo bà Nguyễn Vi N có hành vi, thái độ tiếp công dân không đúng mực là không có cơ sở để kết luận; việc bà Nguyễn Vi N từ chối nhận hợp đồng và làm thủ tục chứng thực hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất là có cơ sở, nhưng việc vận dụng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 188 của Luật Đất đai năm 2013 để từ chối chứng thực là chưa đầy đủ và chưa chính xác, nội dung tố cáo đúng một phần; nội dung tố cáo bà Nguyễn Vi N có hành vi nhũng nhiễu, gợi ý đòi 140.000.000 đồng chưa có cơ sở để kết luận.

Sau khi nhận Thông báo kết luận nội dung tố cáo nói trên, ngày 09-10-2019, bà Nguyễn Lệ M có đơn tố cáo gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn, với nội dung tố cáo tiếp đối với ông Phùng Văn Nghĩa; đồng thời, tố cáo ông Đinh Hữu Học, Chủ tịch UBND huyện CL về việc giải quyết tố cáo không đúng trình tự thủ tục và kết luận nội dung tố cáo trái quy định của pháp luật. Sau khi kiểm tra, xem xét nội dung đơn, ngày 13-12-2019, Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Thông báo số 713/TB-UBND về việc không thụ lý giải quyết lại vụ việc tố cáo.

Do không đồng ý với kết quả giải quyết tố cáo của Chủ tịch UBND thị trấn ĐM, Chủ tịch UBND huyện CL và việc không thụ lý giải quyết lại vụ việc tố cáo của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn, nên bà Nguyễn Lệ M khởi kiện vụ án hành chính, yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn giải quyết các nội dung cụ thể sau:

Yêu cầu tuyên bố các hành vi hành chính trái pháp luật gồm: Hành vi từ chối tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất để chứng thực, từ chối chứng thực của UBND thị trấn ĐM; hành vi tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai ngày 04-4-2019 và ngày 03-5-2019 của UBND thị trấn ĐM; hành vi giải quyết tố cáo của Chủ tịch UBND thị trấn ĐM, Chủ tịch UBND huyện CL và hành vi không thụ lý giải quyết lại vụ việc tố cáo của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

Buộc UBND thị trấn ĐM tiếp nhận hồ sơ, chứng thực hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Lệ M với ông Trần Anh Tuấn và bà Nguyễn Thị Nhàn; buộc Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn thụ lý giải quyết đơn tố cáo của bà Nguyễn Lệ M theo quy định của pháp luật.

Yêu cầu hủy Thông báo kết quả giải quyết tố cáo số 15/TB-UBND, ngày 21-3-2019 của Chủ tịch UBND thị trấn ĐM; Thông báo kết luận nội dung tố cáo số 378/TB-UBND và số 379/TB-UBND, cùng ngày 10-9-2019 của Chủ tịch UBND huyện CL; Thông báo về việc không thụ lý giải quyết lại vụ việc tố cáo số 713/TB-UBND ngày 13-12-2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của UBND thị trấn ĐM trình bày: Bà Nguyễn Lệ M không trực tiếp nộp hồ sơ chuyển

nhượng quyền sử dụng đất tại bộ phận "một cửa" của UBND thị trấn ĐM. Hồ sơ của bà Nguyễn Lệ M do ông Trịnh Tuấn Anh, là công chức Địa chính UBND thị trấn ĐM chuyển cho bà Nguyễn Vi N; hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được hai bên mua bán tự ký từ trước. Đồng thời, qua theo dõi hồ sơ lưu tại UBND thị trấn, thấy thửa đất số 56 mà bà Nguyễn Lệ M có nhu cầu chuyển nhượng là đất có tranh chấp từ năm 2011- 2012. Trong thời gian bà Nguyễn Lệ M nộp hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất, UBND thị trấn ĐM tiếp tục nhận được đơn đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai của bà Lê Hồng Thư và bà Nguyễn Thị Đức. Do đó, việc UBND thị trấn ĐM từ chối tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất, từ chối chứng thực hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất là đúng quy định tại khoản 1 Điều 10, khoản 2 Điều 35, Điều 36 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16-02-2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

Ngày 04-4-2019 và ngày 03-5-2019, UBND thị trấn ĐM tổ chức hai buổi hòa giải tranh chấp đất đai trên cơ sở đơn của bà Lê Hồng Thư và đơn của bà Nguyễn Thị Đức là đúng quy định tại Điều 202 của Luật Đất đai. Tuy nhiên, do sự việc phức tạp, tranh chấp kéo dài nên việc tổ chức hòa giải của UBND thị trấn ĐM chưa đúng thời hạn luật định.

Về việc thụ lý, giải quyết tố cáo: Sau khi tiếp nhận đơn tố cáo của bà Nguyễn Lệ M, tố cáo bà Nguyễn Vi N và ông Trương Công Mậu, Chủ tịch UBND thị trấn ĐM đã tiếp nhận đơn, ban hành quyết định thụ lý và phân công xác minh đơn theo đúng quy định, về thời hạn và trình tự thủ tục, hình thức văn bản giải quyết tố cáo còn có sai sót, đã được khắc phục và sau đó đã được chỉ ra khi Chủ tịch UBND huyện CL giải quyết tố cáo tiếp của bà Nguyễn Lệ M. Tuy nhiên, các sai sót về trình tự và hình thức văn bản không ảnh hưởng đến bản chất vụ việc và kết quả giải quyết tố cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND huyện CL trình bày: Ngày 29-4-2019, bà Nguyễn Lệ M có đơn tố cáo gửi tới Chủ tịch UBND huyện CL. Sau khi tiếp nhận, xem xét, xác định đơn tố cáo thuộc thẩm quyền, Chủ tịch UBND huyện CL đã ban hành quyết định thụ lý tố cáo, thành lập tổ xác minh, ban hành Kết luận nội dung tố cáo và Thông báo Kết luận nội dung tố cáo đúng quy định, về thời hạn, do quá trình xác minh cần nhiều thời gian, nên Chủ tịch UBND huyện CL đã ban hành Quyết định gia hạn thời hạn giải quyết tố cáo và gửi thông báo gia hạn giải quyết tố cáo cho người tố cáo biết. Như vậy, việc thụ lý, giải quyết tố cáo của Chủ tịch UBND huyện CL được thực hiện theo đúng quy định của Luật Tố cáo năm 2018 và Nghị định 31/2019/NĐ-CP ngày 10-4-2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo.

Tại Văn bản số 250/UBND-BTCD ngày 18-3-2020, Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn trình bày: Ngày 09-10-2019, bà Nguyễn Lệ M có đơn gửi tới Chủ tịch

UBND tỉnh Lạng Sơn với nội dung không đồng ý với Thông báo kết luận nội dung tố cáo số 378/TB-UBND ngày 10-9-2019 của Chủ tịch UBND huyện CL, do đó, bà Nguyễn Lệ M tố cáo tiếp ông Phùng Văn Nghĩa và tố cáo ông Đinh Hữu Học, Chủ tịch UBND huyện CL về việc giải quyết tố cáo không đúng pháp luật. Sau khi kiểm tra, xem xét đơn, Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn xác định việc giải quyết tố cáo của Chủ tịch UBND huyện CL là đúng quy định; bà Nguyễn Lệ M không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới so với các tài liệu, chứng cứ đã cung cấp cho cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết tố cáo tại huyện; không có căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 37 của Luật Tố cáo năm 2018. Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Thông báo số 713/TB-UBND ngày 13-12-2019 không thụ lý giải quyết lại vụ việc tố cáo là đúng quy định; đề nghị TAND tỉnh Lạng Sơn xem xét, bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Lệ M.

Bà Nguyễn Vi N trình bày: Năm 2018, 2019, bà Nguyễn Vi N là công chức Tư pháp - Hộ tịch, công tác tại UBND thị trấn ĐM, được phân công tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận "một cửa". Khoảng giữa tháng 12 năm 2018, bà Nguyễn Vi N nhận được hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Lệ M, do ông Trịnh Tuấn Anh, công chức Địa chính chuyển đến; bà Nguyễn Vi N không được trực tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Lệ M. Qua kiểm tra thấy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã có sẵn chữ ký của các bên, không đúng quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16-02-2015 của Chính phủ nên bà Nguyễn Vi N không tiếp nhận mà đã trả lại cho ông Trịnh Tuấn Anh. Quá trình công tác tại UBND trị trấn ĐM, bà Nguyễn Vi N chỉ tiếp nhận hồ sơ của bà Nguyễn Lệ M một lần như đã trình bày; bà Nguyễn Lệ M cho rằng đã nhiều lần nộp hồ sơ đều bị từ chối thì có thể do người khác từ chối, vì bộ phận "một cửa" có nhiều người cùng làm việc. Những nội dung bà Nguyễn Lệ M tố cáo bà Nguyễn Vi N là không có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng và đối thoại, nhưng không thành. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2020/HC-ST ngày 22/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm đ khoản 1 Điều 123; điểm g, h khoản 1 Điều 143; khoản 2 Điều 165; điểm a khoản 2 Điều 193; khoản 1 Điều 348 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 7 Điều 2; Điều 9; Điều 35; Điều 36 của Luật Tố cáo năm 2018;

Căn cứ khoản 2, 3, 4 Điều 202 của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quyết định đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Lệ M về các nội dung sau:

1.1. Yêu cầu tuyên bố hành vi hành chính trái pháp luật, buộc thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định, gồm:

- Yêu cầu tuyên bố hành vi từ chối tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất để chứng thực, từ chối chứng thực của UBND thị trấn ĐM, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn thực hiện ngày 29-6-2018 và ngày 24-12-2018 trái pháp luật; buộc UBND thị trấn ĐM, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn chứng thực hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Nguyễn Lệ M với ông Trần Anh Tuấn, bà Nguyễn Thị Nhàn theo quy định của pháp luật;

- Yêu cầu tuyên bố hành vi giải quyết tố cáo của Chủ tịch UBND thị trấn ĐM, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn trái pháp luật;

- Yêu cầu tuyên bố hành vi giải quyết tố cáo của Chủ tịch UBND huyện CL, tỉnh Lạng Sơn trái pháp luật;

- Yêu cầu tuyên bố hành vi không thụ lý giải quyết lại vụ việc tố cáo của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn trái pháp luật; buộc Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn thụ lý giải quyết tố cáo của bà Nguyễn Lệ M đối với ông Đinh Hữu Học, ông Phùng Văn Nghĩa theo quy định của pháp luật.

1.2. Yêu cầu hủy Thông báo kết luận nội dung tố cáo, Thông báo không thụ lý giải quyết lại việc tố cáo trái pháp luật, gồm:

- Yêu cầu hủy Thông báo số 15/TB-UBND ngày 21-3-2019 của Chủ tịch UBND thị trấn ĐM, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn về kết quả giải quyết tố cáo đối với bà Nguyễn Vi N và ông Trương Công Mậu;

- Yêu cầu hủy Thông báo số 378/TB-UBND ngày 10-9-2019 của Chủ tịch UBND huyện CL về kết luận nội dung tố cáo đối ông Phùng Văn Nghĩa, Chủ tịch UBND thị trấn ĐM, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn;

- Yêu cầu hủy Thông báo số 379/TB-UBND ngày 10-9-2019 của Chủ tịch UBND huyện CL, về kết luận nội dung tố cáo đối với bà Nguyễn Vi N, công chức Tư pháp - Hộ tịch, UBND thị trấn ĐM, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn;

- Yêu cầu hủy Thông báo số 713/TB-UBND ngày 13-12-2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc không thụ lý giải quyết lại vụ việc tố cáo.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Lệ M về yêu cầu tuyên bố hành vi tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai ngày 04-4-2019, giữa bà Lê Hồng Thư với bà Nguyễn Lệ M, bà Mạc Thị Huệ; hành vi tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai ngày 03-5-2019, giữa bà Nguyễn Thị Đức với bà Nguyễn Lệ M, bà Mạc Thị Huệ của UBND thị trấn ĐM, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn trái pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/8/2020 người khởi kiện là bà Nguyễn Lệ M có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện là bà Nguyễn Lệ M giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bà Nguyễn Lệ M và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà M đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính, bác kháng cáo của người khởi kiện là bà Nguyễn Lệ M; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn, Chủ tịch UBND huyện CL, người đại diện của UBND thị trấn ĐM, bà Nguyễn Vi N và ông Nghiêm Xuân U vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[2] Về thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án: Hành vi từ chối tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất để chứng thực, từ chối chứng thực của UBND thị trấn ĐM là hành vi hành chính trong lĩnh vực chứng thực; hành vi tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai của UBND thị trấn ĐM ngày 04-4-2019 và ngày 03-5-2019 là hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai; đồng thời, người khởi kiện khiếu kiện hành vi giải quyết tố cáo và Thông báo kết quả giải quyết tố cáo của Chủ tịch UBND huyện CL.

Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn căn cứ khoản 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015 thụ lý, giải quyết vụ án hành chính là đúng thẩm quyền.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện xem xét hành vi giải quyết tố cáo, Thông báo kết quả, nội dung giải quyết tố cáo của Chủ tịch UBND thị trấn ĐM, Chủ tịch UBND huyện CL và Thông báo không thụ lý giải quyết lại vụ việc tố cáo của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

Hội đồng xét xử phúc thẩm, xét thấy, căn cứ khoản 1, 7 Điều 2, Điều 35, Điều 36 của Luật Tố cáo năm 2018 và điểm c khoản 1 Điều 30 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015 thì yêu cầu khởi kiện xem xét hành vi giải quyết tố cáo nêu trên của người khởi kiện không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 123, điểm h khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Lệ M về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố hành vi giải quyết tố cáo, hành vi không thụ lý giải quyết lại vụ việc tố cáo trái pháp luật; đình chỉ giải quyết yêu cầu hủy các Thông báo kết luận nội dung tố cáo và Thông báo không thụ lý giải quyết lại vụ việc tố cáo là có cơ sở.

[4] Về thời hiệu khởi kiện: Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa, bà Nguyễn Lệ M xác định trong khoảng thời gian từ ngày 29-6-2018 đến ngày 24-12-2018, UBND thị trấn ĐM từ chối tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện chứng thực theo yêu cầu của bà Nguyễn Lệ M; ngày 23-12-2019, bà Nguyễn Lệ M có đơn khởi kiện, tuy nhiên, đơn được gửi qua dịch vụ bưu chính, đóng dấu ngày 26-12-2019. Căn cứ khoản 3 Điều 120 và điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015, thì từ ngày bà Nguyễn Lệ M biết được hành vi từ chối tiếp nhận hồ sơ để thực hiện chứng thực đến ngày khởi kiện vụ án đã quá 01 năm, thuộc trường hợp thời hiệu khởi kiện đã hết. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015 đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Lệ M, yêu cầu tuyên bố hành vi từ chối tiếp nhận hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất, từ chối chứng thực của UBND thị trấn ĐM là trái pháp luật là đúng.

[5] Đối với hành vi tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai của UBND thị trấn ĐM: Ngày 04-4-2019 và ngày 03-5-2019, UBND thị trấn ĐM tiến hành hòa giải tranh chấp đất đai theo đơn của bà Lê Hồng Thư và bà Nguyễn Thị Đức, bị đơn là bà Nguyễn Lệ M và bà Mạc Thị Huệ. Ngày 26-12-2019, bà Nguyễn Lệ M khởi kiện vụ án hành chính. Vì vậy, việc khởi kiện của bà Nguyễn Lệ M đối với hành vi tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai của UBND thị trấn ĐM là trong thời hiệu khởi kiện quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

[5.1] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Lệ M yêu cầu tuyên bố hành vi tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai ngày 04-4-2019 và ngày 03-5-2019 của UBND thị trấn ĐM là trái pháp luật, thấy rằng: UBND thị trấn ĐM tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai trên cơ sở đơn của bà Lê Hồng Thư và bà Nguyễn Thị Đức, đơn được viết và gửi đến UBND thị trấn ĐM trong năm 2019; bà Nguyễn Lệ M được mời tham gia hòa giải, vì bà Nguyễn Lệ M là người đang trực tiếp quản lý và đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 56, là diện tích đất mà bà Lê Hồng Thư, bà Nguyễn Thị Đức cho là mình hoặc người do mình đại diện có quyền lợi liên quan. Theo quy định tại Điều 202 của Luật Đất đai thì Nhà nước khuyến khích các bên tự hòa giải; không hòa giải được thì gửi đơn đến UBND cấp xã nơi có đất tranh chấp để hòa giải. Do đó, việc UBND thị trấn ĐM tổ chức hòa giải khi có đơn của bà Lê Hồng Thư và bà Nguyễn Thị Đức là đúng thẩm quyền.

[5.2] Về trình tự, thủ tục, thời hạn hòa giải: Sau khi tiếp nhận đơn ngày 28-12-2018 của bà Lê Hồng Thư và đơn ngày 24-01-2019 của bà Nguyễn Thị Đức, ngày 29-3-2019, UBND thị trấn ĐM đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai và tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai theo quy định. Tuy nhiên, thời hạn thực hiện thủ tục hòa giải cơ sở của UBND thị trấn ĐM vượt quá thời hạn quy định tại khoản 3 Điều 202 của Luật Đất đai và điểm a khoản 3 Điều 61 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ. Tuy nhiên, việc quá thời hạn hòa giải chưa gây thiệt hại cho các đương sự, có một phần

lỗi do bà Nguyễn Lệ M và bà Mạc Thị Huệ vắng mặt, các đương sự không có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại. Vì vậy, UBND thị trấn ĐM cần rút kinh nghiệm khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

[5.3] Về nội dung hòa giải: Cuộc hòa giải ngày 04-4-2019, giữa bà Lê Hồng Thư với bà Nguyễn Lệ M và bà Mạc Thị Huệ, kết quả hòa giải không thành; cuộc hòa giải ngày 03-5-2019, giữa bà Nguyễn Thị Đức với bà Nguyễn Lệ M và bà Mạc Thị Huệ, kết quả không tiến hành hòa giải được do bà Nguyễn Lệ M và bà Mạc Thị Huệ vắng mặt. Các nội dung liên quan đến cuộc hòa giải đã được thể hiện đầy đủ trong biên hòa giải, phù hợp quy định tại khoản 4 Điều 202 cua Luật Đất đai.

[5.4] Trên cơ sở đánh giá tính hợp pháp của hành vi tổ chức hòa giải ngày 04-4-2019 và ngày 03-5-2019 của UBND thị trấn ĐM thấy rằng, mặc dù có vi phạm về thời hạn hòa giải, nhưng việc UBND thị trấn ĐM tổ chức hòa giải là có căn cứ, đúng thẩm quyền; kết quả hòa giải không mang tính bắt buộc thực hiện đối với các bên, không ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người được mời tham gia hòa giải. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Lệ M về việc yêu cầu tuyên bố hành vi tổ chức hòa giải ngày 04-4-2019 và ngày 05-4-2019 do UBND thị trấn ĐM tiến hành là trái pháp luật là không có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà M là đúng pháp luật.

[6]. Tại phiên tòa phúc thẩm bà Nguyễn Lệ M không xuất trình chứng cứ mới, vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa, bác kháng cáo của bà Nguyễn Lệ M; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2020/HC-ST ngày 22-7-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

[7]. Do kháng cáo không được cấp phúc thẩm chấp nhận, nên bà Nguyễn Lệ M phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của bà Nguyễn Lệ M; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2020/HC-ST ngày 22-7-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Lệ M phải chịu án phí hành chính phúc thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn*) đồng, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001286 ngày 11/8/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Cường

CÁC THẨM PHÁN

Hồ Sỹ Hưng

Lê Thị Thúy Bình

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Cường